

Số: **12** /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng 02 năm 2018

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:..... 18/H0
	Ngày: 01/3/18
	Chuyên:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

~~Căn cứ~~ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi ký ngày 12/12/2017 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 747/TĐHS-STNMT ngày 22/02/2018 về việc thẩm định hồ sơ Hồ sơ xả nước thải vào nguồn nước cho Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 748/STNMT-TNN ngày 22/02/2018 về việc cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 184 Hùng Vương, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước chung của thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải: .

a) Địa điểm: Hồ ga sau hệ thống xử lý nước thải của Bệnh viện 30 m;

b) Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trực 108 độ múi chiều 3 độ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1672.231	584.871

3. Phương thức xả nước thải: xả nước thải theo phương thức xả mặt.

4. Chế độ xả nước thải: liên tục hàng ngày (24/24 giờ).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 300 m³/ngày đêm (*ba trăm*), tương đương 12,5 m³/giờ.

6. Chất lượng nước thải: Các thông số ô nhiễm trong nước thải của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi sau khi xử lý phải nằm trong giới hạn cho phép QCVN 28:2010/BTNMT (cột B, hệ số k = 1) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế.

7. Thời hạn của giấy phép là: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi.

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận đúng theo nội dung Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định.

3. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Quảng Ngãi định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.


Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND phường Trần Phú; Giám đốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP, P.NNTN, PKGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX(HQ58).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
Ó CHỦ TỊCH

The seal is circular with a double border. The outer border contains the text 'ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI' in uppercase letters. The inner circle features a five-pointed star at the top, a gear in the center, and a rice stalk at the bottom.

Đặng Ngọc Dũng